

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 45/2019/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định Bộ đơn giá bồi thường tài sản gắn liền với đất
khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13
ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy
định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 410/TTr-SXD ngày
24/12/2019; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại báo cáo thẩm định số 311/BC-
STP ngày 20/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Bộ đơn giá bồi
thường tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng
Ninh, gồm:

1. Đơn giá bồi thường nhà, công trình kiến trúc.
2. Đơn giá bồi thường công trình giao thông.
3. Đơn giá bồi thường công trình Bưu chính viễn thông.
4. Đơn giá bồi thường công trình công nghiệp: Tháo dỡ, di chuyển máy,
thiết bị.
5. Đơn giá bồi thường công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;
cây trồng; vật nuôi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ **ngày 01/3/2020**.

1. Quyết định này thay thế Quyết định số 4234/2015/QĐ-UBND ngày
28/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ đơn giá bồi thường tài sản gắn
liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và các quyết

định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 28/12/2015, các văn bản khác đã ban hành trước đây có nội dung và đơn giá trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Những trường hợp đã phê duyệt phương án bồi thường trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì thực hiện theo phương án bồi thường đã phê duyệt.

3. Những trường hợp chưa được phê duyệt phương án bồi thường hoặc đã phê duyệt phương án bồi thường trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng trong quá trình kiểm đếm, tính toán còn thiếu về khối lượng tài sản thì áp dụng đơn giá bồi thường theo Điều 1, Quyết định này.

4. Những trường hợp khác, căn cứ vào điều kiện cụ thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo, đề xuất với Hội đồng bồi thường tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì cùng các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khi có sự thay đổi về chính sách và giá nhân công, nguyên, nhiên, vật liệu, năng lượng làm tác động lớn đến đơn giá ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt bổ sung các danh mục đơn giá chưa có trong Bộ đơn giá ban hành kèm theo Quyết định này trên cơ sở lấy ý kiến tham gia bằng văn bản của sở chuyên ngành đối với đơn giá được xác định trước khi quyết định.

3. Giao Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào công tác bồi thường thực tế của các dự án để quyết định việc thu hồi, thanh lý các tài sản đã được bồi thường nhằm giảm kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4;
- V0-4, Các CVTM VP
- Lưu: VT, XD4;
- 50bQĐ12-21

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Tường Huy